

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MINH HOÁ
TỈNH QUẢNG BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 19/2019/DS-ST
Ngày: 02/10/2019
“V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MINH HOÁ, TỈNH QUẢNG BÌNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Lâm Xướng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Trương Ngọc Nhân

Ông: Đinh Minh Tặng

Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Hà – Thư ký Tòa án

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Minh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Tô Hoài – Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 10 năm 2019 tại Tòa án nhân dân huyện Minh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 06/2019/TLST – TCDS ngày 29/01/2019 về “ *Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 450/2019/QĐXXST- DS ngày 19/9/2019 của TAND huyện Minh Hoá giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần B Á

Địa chỉ: Số 117, đường Q T, phường Q T, thành phố V, tỉnh N A.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông L Đ H – Phó Trưởng phòng quản lý và xử nợ ngân hàng thương mại cổ phần B Á (văn bản ủy quyền số 241/2019/UQ-TGD ngày 25/9/2019)

Địa chỉ: Số 285-287 T H Đ, phường Đ P, thành phố Đ H, tỉnh Q B. Có mặt

2. Đồng bị đơn: Anh T Đ A

Địa chỉ: Thôn T T, xã M H, huyện M H, tỉnh Q B. Có mặt

Chị N T T H

Địa chỉ: Thôn T T, xã M H, huyện M H, tỉnh Q B. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 12/12/2018 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn trình bày:

Ngày 13/5/2016 anh T Đ A và chị N T T H đã ký hợp đồng tín dụng số 07/2016/000008247/HĐTD-BAB để vay vốn tại Ngân hàng Thương mại cổ phần B Á, chi nhánh Quảng Bình số tiền 580.000.000đ, kỳ hạn 48 tháng kể từ ngày giải ngân, lãi suất 07%/01 năm, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn, lãi phạt chậm trả lãi trong hạn 0,1%/01 ngày, trả vào ngày 25 hàng tháng. Tài sản thế chấp là xe ô tô nhãn hiệu FORD TRANSIT, biển kiểm soát 73B-006..., số máy RATORQ4D243H, số khung TGMCGAR42108. Sau khi vay vốn phía bị đơn mới chỉ thanh toán cho ngân hàng 170.006.967 đ (Một trăm bảy mươi triệu không trăm linh sáu nghìn chín trăm sáu mươi bảy đồng) tiền gốc và 49.454.556 đ (Bốn mươi chín triệu bốn trăm năm mươi tư nghìn năm trăm năm mươi sáu đồng) tiền lãi. Đến ngày 25/5/2017 phía bị đơn không thanh toán nợ gốc và lãi cho ngân hàng. Tính đến ngày 02/10/2019 anh T Đ A và chị N T T H còn nợ ngân hàng số tiền là 596.040.525 đồng (Năm trăm chín mươi sáu triệu không trăm bốn mươi nghìn năm trăm hai mươi lăm đồng), trong đó nợ gốc là 409.993.032đ (Bốn trăm linh chín triệu chín trăm chín mươi ba nghìn không trăm ba mươi hai đồng), lãi trong hạn là 74.902.056đ (Bảy mươi tư triệu chín trăm linh hai nghìn không trăm năm mươi sáu đồng), lãi quá hạn là 72.921.623đ (Bảy mươi hai triệu chín trăm hai mươi một nghìn sáu trăm hai mươi ba đồng), phạt chậm trả lãi trong hạn là 38.223.814đ (Ba mươi tám triệu hai trăm hai mươi ba nghìn tám trăm mười bốn đồng) . Ngân hàng yêu cầu Tòa án xét xử buộc bị đơn phải thanh toán toàn bộ số tiền nợ gốc và lãi phát sinh cho ngân hàng tính đến ngày 02/10/2019 và lãi phát sinh từ ngày 03/10/2019 đến ngày anh T Đ A và chị N T T H thanh toán hết nợ cho ngân hàng . Nếu bị đơn không thanh toán nợ gốc và lãi theo hợp đồng yêu cầu Tòa án giải quyết cho ngân hàng được quyền xử lý tài sản thế chấp là chiếc xe ô tô nhãn hiệu FORD TRANSIT, biển kiểm soát 73B-006..., số máy RATORQ4D243H, số khung TGMCGAR42108 để đảm bảo cho việc thu hồi nợ của ngân hàng.

Phần trình bày của bị đơn là anh T Đ A: Ngày 13/5/2016 anh và vợ là chị N T T H có vay vốn tại Ngân hàng Thương mại cổ phần B Á, chi nhánh Quảng Bình nhưng do làm ăn thua lỗ không có khả năng thanh toán cho ngân hàng. Hiện nay hoàn cảnh gia đình khó khăn nên mong muốn phía ngân hàng tạo điều kiện chót lại số nợ của anh để cho anh xin trả dần 1 tháng là 5.000.000đ. Chiếc xe là tài sản thế chấp do anh làm ăn thua lỗ, vay nợ nên đã bị họ đến lấy mất.

Phần trình bày của bị đơn N T T H: Chị cũng có ý kiến giống như chồng chị là anh T Đ A. Ngày 13/5/2016 tôi và chồng là anh T Đ A có vay vốn tại Ngân hàng Thương mại cổ phần B Á, chi nhánh Quảng Bình nhưng do làm ăn thua lỗ không có

khả năng thanh toán cho ngân hàng. Hiện nay hoàn cảnh gia đình khó khăn nên mong muốn phía ngân hàng tạo điều kiện chót lại số nợ của tôi để cho chúng tôi xin trả dần 1 tháng là 5.000.000đ.

Đại diện VKSND huyện Minh Hóa phát biểu ý kiến về tuân theo pháp luật tố tụng dân sự của Tòa án: Thẩm phán đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, nguyên đơn và bị đơn chấp hành đúng các quyền và nghĩa vụ của mình. Quan điểm giải quyết của VKSND huyện Minh Hóa: Áp dụng Điều 158, Điều 164, Điều 166, Điều 466 Bộ luật Dân sự 2015 chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần B Á buộc đồng bị đơn T Đ A và N T T H phải trả khoản tiền đã vay tính đến ngày 02/10/2019 là 596.040.525 đồng (Năm trăm chín mươi sáu triệu không trăm bốn mươi nghìn năm trăm hai mươi lăm đồng), trong đó nợ gốc là 409.993.032đ (Bốn trăm linh chín triệu chín trăm chín mươi ba nghìn không trăm ba mươi hai đồng), lãi trong hạn là 74.902.056đ (Bảy mươi tư triệu chín trăm linh hai nghìn không trăm năm mươi sáu đồng), lãi quá hạn là 72.921.623đ (Bảy mươi hai triệu chín trăm hai mươi mốt nghìn sáu trăm hai mươi ba đồng), phạt chậm trả lãi trong hạn là 38.223.814đ (Ba mươi tám triệu hai trăm hai mươi ba nghìn tám trăm mười bốn đồng) và lãi phát sinh từ ngày 03/10/2019 đến ngày anh T Đ A và chị N T T H thanh toán hết nợ cho ngân hàng . Nếu bị đơn không thanh toán nợ gốc và lãi theo hợp đồng yêu cầu Tòa án giải quyết cho ngân hàng được quyền xử lý tài sản thế chấp là chiếc xe ô tô nhãn hiệu FORD TRANSIT, biển kiểm soát 73B-006..., số máy RATORQ4D243H, số khung TGMCGAR42108 để đảm bảo cho việc thu hồi nợ của ngân hàng. Anh T Đ A và chị N T T H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đây là vụ kiện tranh chấp hợp đồng tín dụng, căn cứ khoản 9 Điều 26, khoản 1 Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Minh Hóa.

[2] Xét yêu cầu của nguyên đơn:

Ngày 13/5/2016 anh T Đ A và chị N T T H đã ký hợp đồng tín dụng số 07/2016/000008247/HĐTD-BABank để vay vốn tại Ngân hàng Thương mại cổ phần B Á, chi nhánh Quảng Bình số tiền 580.000.000đ, kỳ hạn 48 tháng, tài sản thế chấp là xe ô tô nhãn hiệu FORD TRANSIT, biển kiểm soát 73B-006..., tất cả hồ sơ vay vốn đều được thực hiện đúng quy định về hợp đồng dân sự.

Nhưng quá trình vay vốn sau đó anh A và chị H không trả gốc và lãi đúng hạn, hai bên đã thương lượng nhưng không có kết quả nên Ngân hàng Thương mại cổ phần B Á đã khởi kiện vụ án ra Tòa án nhân dân huyện Minh Hóa.

Xét thấy đề nghị của phía nguyên đơn là hợp lý và phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần B Á, đại diện theo uỷ quyền là Ông L Đ H – Phó Trưởng phòng quản lý và xử nợ ngân hàng thương mại cổ phần B Á yêu cầu anh T Đ A và chị N T T H trả lại khoản tiền đã vay tại Ngân hàng Thương mại cổ phần B Á chi nhánh Quảng Bình số tiền tính đến ngày 02/10/2019 là 596.040.525 đồng (Năm trăm chín mươi sáu triệu không trăm bốn mươi nghìn năm trăm hai mươi lăm đồng), trong đó nợ gốc là 409.993.032đ (Bốn trăm linh chín triệu chín trăm chín mươi ba nghìn không trăm ba mươi hai đồng), lãi trong hạn là 74.902.056đ (Bảy mươi tư triệu chín trăm linh hai nghìn không trăm năm mươi sáu đồng), lãi quá hạn là 72.921.623đ (Bảy mươi hai triệu chín trăm hai mươi một nghìn sáu trăm hai mươi ba đồng), phạt chậm trả lãi trong hạn là 38.223.814đ (Ba mươi tám triệu hai trăm hai mươi ba nghìn tám trăm mười bốn đồng) và lãi phát sinh từ ngày 03/10/2019 đến ngày anh T Đ A và chị N T T H thanh toán hết nợ cho ngân hàng.

Ngân hàng Thương mại cổ phần B Á được quyền xử lý tài sản thế chấp là chiếc xe ô tô nhãn hiệu FORD TRANSIT, biển kiểm soát 73B-006..., số máy RATORQ4D243H, số khung TGMCGAR42108 để đảm bảo cho việc thu hồi nợ của ngân hàng

[3] Về án phí: Anh T Đ A và chị N T T H phải chịu 29.800.000 đồng (Hai mươi chín triệu tám trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng Thương mại cổ phần B Á chi nhánh Quảng Bình được hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 13.000.000đ (Mười ba triệu đồng), do ông Đ H N nộp theo biên lai án phí số 0004042 ngày 29/01/2019 nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Minh Hóa.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng điều 158, điều 164, điều 166, điều 466 Bộ Luật dân sự năm 2015

1. Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của người đại diện hợp pháp của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần B Á là ông L Đ H.

2. Buộc đồng bị đơn là anh T Đ A và chị N T T H phải trả khoản tiền đã vay tại Ngân hàng Thương mại cổ phần B Á chi nhánh Quảng Bình số tiền tính đến ngày 02/10/2019 là 596.040.525 đồng (Năm trăm chín mươi sáu triệu không trăm bốn mươi nghìn năm trăm hai mươi lăm đồng), trong đó nợ gốc là 409.993.032đ (Bốn trăm linh chín triệu chín trăm chín mươi ba nghìn không trăm ba mươi hai đồng), lãi trong hạn là 74.902.056đ (Bảy mươi tư triệu chín trăm linh hai nghìn không trăm năm mươi sáu đồng), lãi quá hạn là 72.921.623đ (Bảy mươi hai triệu chín trăm hai mươi một nghìn sáu trăm hai mươi ba đồng), phạt chậm trả lãi trong hạn là 38.223.814đ (Ba mươi tám triệu hai trăm hai mươi ba nghìn tám trăm mười bốn đồng)

triệu hai trăm hai mươi ba nghìn tám trăm mười bốn đồng) và lãi phát sinh từ ngày 03/10/2019 đến ngày anh T Đ A và chị N T T H thanh toán hết nợ cho ngân hàng

Ngân hàng Thương mại cổ phần B Á có quyền yêu cầu xử lý tài sản thế chấp là chiếc xe ô tô nhãn hiệu FORD TRANSIT, biển kiểm soát 73B-006..., số máy RATORQ4D243H, số khung TGMCGAR42108 để đảm bảo cho việc thu hồi nợ của ngân hàng

3. Về án phí: Anh T Đ A và chị N T T H phải chịu 29.800.000 đồng (Hai mươi chín triệu tám trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng Thương mại cổ phần B Á chi nhánh Quảng Bình được hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 13.000.000đ (Mười ba triệu đồng), do ông Đ H N nộp theo biên lai án phí số 0004042 ngày 29/01/2019 nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Minh Hóa.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong án, tất cả khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận theo đồng tín dụng số 07/2016/000008247/HĐTD-BABank ngày 13/5/2016, lãi suất nợ quá hạn bằng 150% so với lãi suất vay trong hạn (lãi suất tiền vay tại thời điểm ký hợp đồng tín dụng ngày 13/5/2016 là 7% / năm).

Án xử công khai sơ thẩm có mặt người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, đồng bị đơn. Báo cho nguyên đơn, đồng bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (02/10/2019), để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Minh Hóa;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS huyện Minh Hóa;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Đinh Lâm Xướng

HÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

